

Số: 1029/KL-SKHCHN

Ninh Thuận, ngày 13 tháng 9 năm 2019

KẾT LUẬN THANH TRA
Việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ tại
Trung tâm Thông tin – Ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ

Thực hiện Quyết định thanh tra số 126/QĐ-SKHCHN ngày 03/9/2019 của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Ninh Thuận về việc thanh tra việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ tại Trung tâm TT-ƯDTBKHCN, từ ngày 10/9 đến ngày 13/9/2019, Đoàn Thanh tra đã tiến hành thanh tra tại Trung tâm TT-ƯDTBKHCN.

Xét Báo cáo kết quả thanh tra ngày 19 tháng 9 năm 2019 của Trưởng Đoàn thanh tra, ý kiến giải trình của đơn vị, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ Kết luận thanh tra như sau:

I. Khái quát chung:

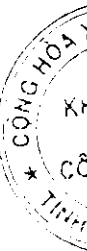
Trung tâm TT-ƯDTBKHCN Ninh Thuận (sau đây gọi tắt là Trung tâm) là tổ chức khoa học và công nghệ công lập trực thuộc Sở KH&CN; thực hiện chức năng thông tin, thống kê KH&CN; nghiên cứu, ứng dụng, triển khai, chuyển giao công nghệ, dịch vụ KH&CN phục vụ quản lý nhà nước của tỉnh. Thực hiện triển khai hoạt động nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao các tiến bộ KH&CN; phân tích thử nghiệm chất lượng hàng hóa; triển khai các hoạt động dịch vụ về KH&CN trên các lĩnh vực tin học, tư vấn chuyển giao; sản xuất thử- thử nghiệm; sản xuất kinh doanh hàng hóa thuộc lĩnh vực chuyên môn để phục vụ phát triển kinh tế, xã hội trên địa bàn tỉnh. Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm được quy định tại Quyết định số 203/QĐ-SKHCHN ngày 28/11/2018 của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ.

Cơ cấu tổ chức bộ máy của Trung tâm bao gồm:

1. Lãnh đạo: Giám đốc Trung tâm.
2. Các phòng chuyên môn nghiệp vụ: 03 phòng, cụ thể:
 - Phòng Hành chính: 06 người (Viên chức: 01 người; HĐLĐ: 05 người)
 - Phòng Thông tin-Chuyển giao khoa học và công nghệ: 12 người (Viên chức: 06 người; HĐLĐ: 06 người)
 - Phòng Phân tích-Thử nghiệm: 03 người (Viên chức: 01 người; HĐLĐ: 02 người).

II. Kết quả kiểm tra, xác minh:

1. Kết quả việc tổ chức và thực hiện xử lý phân tích, tổng hợp và cung cấp thông tin khoa học và công nghệ, thông tin, số liệu thống kê khoa học và công



nghệ phục vụ lãnh đạo, quản lý nhà nước của địa phương; xuất bản và cung cấp các xuất bản phẩm thông tin khoa học và công nghệ;

- Cung cấp số liệu thống kê khoa học và công nghệ phục vụ lãnh đạo: đã xuất bản 26 bản tin.

- Xuất bản và cung cấp các xuất bản phẩm thông tin khoa học và công nghệ: xuất bản 06 bản tin và 02 tạp chí thông tin KH&CN.

2. Kết quả việc tổ chức và thực hiện phổ biến thông tin khoa học và công nghệ, thông tin thống kê khoa học và công nghệ của địa phương; phối hợp với các cơ quan truyền thông đại chúng đưa tri thức khoa học đến với mọi đối tượng; cung cấp thông tin khoa học và công nghệ phục vụ phát triển nông nghiệp, nông dân, nông thôn;

- Cung cấp phim khoa học và công nghệ phục vụ phát triển nông nghiệp, nông dân, nông thôn: 50 phim.

- Phối hợp thực hiện chương trình Thông tin KH&CN (TKC) trên Đài phát thanh - Truyền hình tỉnh: 02 chương trình TKC.

3. Kết quả việc tổ chức và phát triển nguồn tin khoa học và công nghệ của địa phương; tham gia xây dựng và khai thác cơ sở dữ liệu quốc gia về khoa học và công nghệ; xây dựng và cập nhật các cơ sở dữ liệu khoa học và công nghệ, cơ sở dữ liệu thống kê khoa học và công nghệ của địa phương; tổ chức và phát triển công tác thư viện, thư viện điện tử, thư viện số, mạng thông tin khoa học và công nghệ của địa phương, tham gia Liên hiệp thư viện Việt Nam về nguồn tin khoa học và công nghệ;

Tổng hợp và cung cấp thông tin khoa học và công nghệ, thông tin trên trang thông tin điện tử của Trung tâm <http://ciast.ninhthuan.gov.vn> với số lượng: 500 tin.

4. Kết quả việc tổ chức thực hiện đăng ký và lưu giữ kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ, thu thập, xử lý và cập nhật thông tin về các nhiệm vụ khoa học và công nghệ đang tiến hành, kết quả ứng dụng của các nhiệm vụ khoa học và công nghệ trong phạm vi địa phương vào cơ sở dữ liệu quốc gia về khoa học và công nghệ:

Tổ chức thực hiện đăng ký và lưu giữ kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ: 08 nhiệm vụ.

5. Kết quả việc cung cấp thông tin phục vụ xác định, tuyển chọn, thực hiện và đánh giá, nghiệm thu các nhiệm vụ khoa học và công nghệ và các nhiệm vụ khác:

Trong năm 2019 chưa có yêu cầu cung cấp thông tin phục vụ xác định, tuyển chọn, thực hiện và đánh giá, nghiệm thu các nhiệm vụ khoa học và công nghệ và các nhiệm vụ khác.

6. Hướng dẫn và tổ chức thực hiện chế độ báo cáo thống kê cơ sở về khoa học và công nghệ tại địa phương; chủ trì triển khai chế độ báo cáo thống kê tổng

hợp về khoa học và công nghệ; xây dựng các cơ sở dữ liệu thống kê khoa học và công nghệ của địa phương:

Thu thập, xử lý và cập nhật thông tin về các nhiệm vụ khoa học và công nghệ đang tiến hành, kết quả ứng dụng của các nhiệm vụ khoa học và công nghệ trong phạm vi địa phương vào cơ sở dữ liệu quốc gia về khoa học và công nghệ: 09 kết quả.

7. Kết quả việc tham gia triển khai các cuộc điều tra thống kê quốc gia và ngành về khoa học và công nghệ tại địa phương; chủ trì triển khai các cuộc điều tra về khoa học và công nghệ của địa phương:

Tổ chức 01 cuộc điều tra về thống kê tiềm lực khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh.

8. Kết quả việc tổ chức, thực hiện và cung cấp các sản phẩm và dịch vụ phục vụ nghiên cứu, đào tạo, sản xuất, kinh doanh và phát triển kinh tế - xã hội theo yêu cầu của xã hội trong lĩnh vực thông tin, thư viện, tin học, thống kê khoa học và công nghệ và các lĩnh vực khác theo quy định của pháp luật:

Trong năm 2019 chưa phát sinh yêu cầu của các cá nhân và tổ chức về nội dung này

9. Kết quả việc tổ chức nghiên cứu, triển khai ứng dụng thành tựu khoa học và công nghệ trong và ngoài nước vào các lĩnh vực sản xuất, đời sống và bảo vệ môi trường:

- Đang tổ chức triển khai thực hiện 02 dự án (năm 2016, 2017) thuộc chương trình Nông thôn miền núi:

+ Dự án xây dựng mô hình ứng dụng công nghệ tưới tiết kiệm nước trong sản xuất nông nghiệp vùng đồng bào dân tộc thiểu số tỉnh Ninh Thuận;

+ Dự án ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ xây dựng mô hình sản xuất nông nghiệp bền vững vùng đồng bào dân tộc Raglai đặc biệt khó khăn huyện Bác Ái, tỉnh Ninh Thuận).

- Đã hoàn thiện hồ sơ 01 dự án (năm 2020) thuộc chương trình Nông thôn miền núi: Ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ xây dựng mô hình trồng thâm canh một số loại cây ăn quả chất lượng cao kết hợp trồng cây sa nhân tím dưới tán vườn tại huyện miền núi Ninh Sơn và Bác Ái, tỉnh Ninh Thuận.

10. Kết quả việc tổ chức thực hiện các dự án sản xuất thử nghiệm; đào tạo, chuyển giao, thương mại hoá và nhân rộng các kết quả của đề tài và dự án sản xuất thử nghiệm:

Đang thực hiện dự án (Năm 2018): Dự án xây dựng và phát triển mô hình trồng rau an toàn bằng công nghệ thủy canh trong nhà màng quy mô lớn phục vụ sản xuất nông nghiệp công nghệ cao tại tỉnh Ninh Thuận.

11. Kết quả việc lựa chọn các tiến bộ kỹ thuật và tổ chức khảo nghiệm để hoàn thiện quy trình kỹ thuật phù hợp với điều kiện địa phương đối với các sản phẩm mới:

H. C.
SỞ
KHOA HỌC
VÀ
CÔNG NGHỆ
NINH THỤẬN

Trong năm 2019 chưa phát sinh yêu cầu của các cá nhân và tổ chức về nội dung này.

12. Kết quả việc tổ chức xây dựng, lắp đặt và chế tạo thiết bị, sản xuất các sản phẩm hoặc các công trình phục vụ sản xuất và đời sống sau khi nghiên cứu thành công hoặc nhận chuyển giao công nghệ từ các tổ chức khoa học công nghệ trong và ngoài nước:

Tư vấn mô hình lắp đặt hệ thống tưới nước tiết kiệm cho HTX An Xuân.

13. Kết quả thực hiện một số nhiệm vụ thường xuyên, các hoạt động sự nghiệp để phục vụ công tác quản lý nhà nước của tỉnh; thực hiện các hợp đồng dịch vụ trong lĩnh vực khoa học công nghệ phù hợp với quy định của pháp luật:

- Tổ chức thực hiện 16 hợp đồng dịch vụ trong lĩnh vực phân tích-Thử nghiệm.

- Tổ chức sản xuất 30.000 phôi nầm các loại.

- Tổ chức sản xuất và tiêu thụ: 1000 lít chế phẩm sinh học.

- Tổ chức lưu giữ, chăm sóc giống xương rồng Nopal

14. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ về phổ biến, giới thiệu, quảng bá và kinh doanh các sản phẩm tiến bộ khoa học và công nghệ phục vụ sản xuất và đời sống:

Tổ chức giới thiệu, quảng bá và kinh doanh các sản phẩm đặc thù và sản phẩm KH&CN tại Trung tâm trưng bày sản phẩm đặc thù và sản phẩm khoa học của tỉnh

15. Kết quả việc cung cấp các kiến thức về khoa học và công nghệ phục vụ phát triển sản xuất cho người dân. Tổ chức đào tạo, tập huấn chuyên giao các tiến bộ khoa học kỹ thuật đến người dân; tổ chức các cuộc tham quan các mô hình ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật trong và ngoài tỉnh:

- Đã tổ chức triển khai 34 lớp tập huấn phổ biến tiến bộ khoa học và công nghệ cho các huyện, thành phố năm 2019.

- Tổ chức 01 đợt học tập kinh nghiệm về các mô hình ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật có hiệu quả ngoài tỉnh Bến tre, Bình Dương.

16. Kết quả việc xây dựng các mô hình trình diễn về ứng dụng các công nghệ mới, các kỹ thuật tiến bộ và phổ biến nhân rộng nhằm phát huy tiềm năng, thế mạnh của tỉnh:

Trong năm 2019 chưa phát sinh yêu cầu của các cá nhân và tổ chức về nội dung này.

17. Kết quả thực hiện các giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp và người dân đổi mới công nghệ, tư vấn, đào tạo và thực hiện dịch vụ khoa học và công nghệ theo thẩm quyền:

Tư vấn mô hình trồng nầm linh chi tím cho Vườn QG Phước Bình.

18. Kết quả việc hợp tác nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ theo

quy định của pháp luật:

Trong năm 2019 chưa phát sinh yêu cầu của các cá nhân và tổ chức về nội dung này

19. Quản lý về công tác tổ chức, nhân sự, tài chính, tài sản của trung tâm theo quy định của pháp luật, phân cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh và Sở khoa học & Công nghệ:

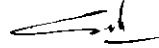
- Quản lý về công tác tổ chức, nhân sự:
 - + Thực hiện đánh giá phân loại VC, NLD định kỳ theo quy định.
 - + Quản lý hồ sơ VC, NLD đầy đủ theo quy định.
 - + Thực hiện bổ nhiệm 03 Trưởng phòng chuyên môn theo nội dung và trình tự đúng quy định của pháp luật.
- Quản lý tài chính, tài sản:
 - + Định kỳ xây dựng và ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ, sử dụng tài sản công.
 - + Định kỳ hàng năm thực hiện kiểm kê tài sản theo quy định.

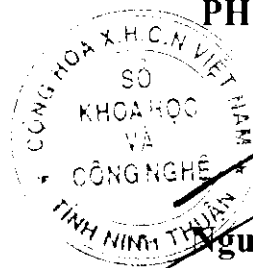
III. Kết luận:

Trung tâm TT-U'DTBKHCN đã triển khai thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ được Giám đốc Sở giao.

IV. Các biện pháp xử lý theo thẩm quyền đã áp dụng: Không

V. Kiến nghị các biện pháp xử lý: Không

Nơi nhận: 
- Thanh tra Tỉnh;
- Trung tâm TT-U'DTBKHCN;
- Văn phòng Sở;
- Lưu: VT, TTra.



**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**


Nguyễn Hoàng Sơn